



# KHAI PHÁ TIỀM NĂNG PHÁT HUY LỢI THẾ

---

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

# NỘI DUNG

## 01 GIỚI THIỆU CHUNG

- 06 Thông tin chung
- 08 Thành tựu nổi bật
- 12 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Thành viên và Giám đốc
- 15 Các chỉ số tài chính
- 16 Định hướng phát triển kinh doanh

## 02 BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- 20 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2019
- 22 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

## 03 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- 26 Sơ đồ tổ chức
- 26 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành
- 27 Giới thiệu Hội đồng Thành viên
- 28 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

## 04 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

- 32 Khách hàng định chế
- 34 Khách hàng doanh nghiệp
- 38 Khách hàng cá nhân

## 05 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 44 Uy tín và Kinh nghiệm hoạt động
- 45 Hoạt động kiểm soát độc lập, khách quan và trung thực
- 46 Hệ thống Quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế
- 50 Nguồn nhân lực chất lượng cao
- 51 Công nghệ giao dịch hiện đại - Sản phẩm dịch vụ đa dạng
- 52 Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng

## 06 MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

## 07 BÁO CÁO TÀI CHÍNH



GIỚI THIỆU CHUNG



LẤY UY TÍN  
XÂY NỀN TẢNG THƯƠNG HIỆU



## THÔNG TIN CHUNG

**Tên công ty:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (VCBS).

**Tên Tiếng Anh:** Vietcombank Securities Co., Ltd

**Ngày thành lập:** 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam.

**Giấy phép Thành lập và Hoạt động số** 09/GPHĐKD ngày 24 tháng 04 năm 2002 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

**Giấy phép điều chỉnh mới nhất số** 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.

**Ngành nghề hoạt động:** VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

**Vốn điều lệ:** 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)

**Hội sở chính:** Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Tel:** (84-24) 3936 6990 - **Fax:** (84-24) 3936 0262

**Website:** [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)



# THÀNH TỰU NỔI BẬT

## 2002

- ▶ Công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website [www.vCBS.com.vn](http://www.vCBS.com.vn)) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS – Cyber Investor).
- ▶ Công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.
- ▶ Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP.HCM).

## 2003

- ▶ Tư vấn và bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc chắn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

## 2004

- ▶ Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường chứng khoán Việt Nam.

## 2005

- ▶ Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hiện nay.
- ▶ Nhận Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- ▶ Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

## 2006

- ▶ Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng.
- ▶ Nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- ▶ Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- ▶ Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

## 2007

- ▶ Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.
- ▶ Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Sông Đà.
- ▶ Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

## 2008

- ▶ Kiện toàn bộ máy hoạt động trên toàn hệ thống VCBS sau 05 năm đi vào hoạt động.
- ▶ Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

## 2009

- ▶ Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng.
- ▶ Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến.
- ▶ Nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín” cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ dịch vụ tiêu biểu.
- ▶ Nhận giải thưởng công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## 2010

- ▶ Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- ▶ Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến.
- ▶ Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

## 2011

- ▶ Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- ▶ Công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A, với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:
  - Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
  - Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

## 2012

- ▶ Nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vì đã đạt “Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.
- ▶ Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường chứng khoán Việt Nam như:
  - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
  - CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- ▶ Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- ▶ Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

## THÀNH TỰU NỔI BẬT (TIẾP THEO)

### 2013

- ▶ Một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đầu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường trong nhiều năm liên tiếp.
- ▶ Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- ▶ Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ Thuật TP.HCM (CI); đồng tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- ▶ Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A: CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.

### 2014

- ▶ Một trong 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.
- ▶ Công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận Giấy khen do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trao tặng vì đã có "Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009 - 2014".
- ▶ Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2009 - 2014.
- ▶ Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

### 2015

- ▶ Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) - Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.
- ▶ Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang - Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup.
- ▶ Chính thức triển khai cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Home Trading; Web Trading; Mobile Trading và App Trading thành công.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng VCBS Kỷ niệm chương "Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015".
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005 - 2015.
- ▶ Phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu VCBS.
- ▶ Thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.

### 2016

- ▶ Tư vấn và Đại lý phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank.
- ▶ Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính vì "Đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội".
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 - 2016.
- ▶ Thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương.

### 2017

- ▶ Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng.
- ▶ Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn nhà nước tại Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS khoảng 110.000 tỷ đồng.
- ▶ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán năm 2017.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu năm 2017.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu thị trường trái phiếu Chính phủ năm 2017.

### 2018

- ▶ Đại lý đấu giá thành công thương vụ thoái vốn Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG) với tổng giá trị 7.366 tỷ đồng.
- ▶ Tư vấn nhà đầu tư nước ngoài thực hiện M&A thành công trong các thương vụ mua cổ phần tại: Tập đoàn Dệt may Việt Nam (10%), Công ty Cổ phần Thép Việt Ý (45%), Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (8,97%).
- ▶ Là thành viên thứ 9 trên thị trường chính thức cung cấp sản phẩm chứng khoán phái sinh.
- ▶ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động lưu ký chứng khoán năm 2018 và thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2018.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu năm 2017 - 2018.

### 2019

- ▶ Đứng đầu thị phần môi giới giao dịch Trái phiếu Chính phủ.
- ▶ Đứng thứ 2 thị phần môi giới Trái phiếu Doanh nghiệp.
- ▶ Đứng thứ 2 thị phần đầu thầu giao dịch Trái phiếu Chính phủ.
- ▶ Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công hơn 6.000 tỷ đồng trái phiếu cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực hoạt động khác nhau, hỗ trợ nguồn vốn trung dài hạn cho doanh nghiệp bên cạnh nguồn vốn tín dụng của ngân hàng.
- ▶ Tư vấn và đại lý phát hành thành công 2.550 tỷ đồng trái phiếu được bảo lãnh thanh toán bởi tổ chức danh tiếng CGIF (Credit Guarantee and Investment Facility - Quỹ tín thác của Ngân hàng Phát triển Châu Á được S&P đánh giá tín nhiệm hạng AA). Đây là thương vụ có cấu trúc trái phiếu phức tạp và đã thu hút nhiều nhà đầu tư tổ chức lớn, có uy tín trên thị trường vốn.
- ▶ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động lưu ký chứng khoán năm 2019.
- ▶ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2018 - 2019.

## THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC



Năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ GDP tăng 7,02% vượt mức Quốc hội đề ra và thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới.

GDP năm 2019 tăng

**7,02%**

VN Index năm 2019 đạt

**960,99** ĐIỂM

vào phiên giao dịch cuối năm

### Kính thưa Quý vị!

Năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ GDP tăng 7,02% vượt mức Quốc hội đề ra và thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới. Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp 2,79%, ghi nhận mức tăng thấp nhất trong 3 năm qua. Thị trường tài chính, tiền tệ và tỷ giá được điều hành chủ động, linh hoạt, ổn định và tình hình nợ công giảm.

Bên cạnh sự hỗ trợ tích cực từ các yếu tố vĩ mô trong nước, năm 2019 còn là một năm mà thị trường chứng khoán đón nhận nhiều thay đổi như: Quốc hội thông qua luật sửa đổi chứng khoán, ra mắt sản phẩm mới chứng quyền có đảm bảo (CW); Những thương vụ IPO lớn và làn sóng các CTCK có nguồn vốn Hàn Quốc diễn ra khá sôi động;... Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại một năm giao dịch nhiều biến động với VN Index đạt 960,99 điểm vào phiên giao dịch cuối năm, tăng 7,7% so với năm 2018, cao hơn các nước trong khu vực như Singapore, Malaysia, Indonesia.

Trong bối cảnh đó, là một thành viên trong hệ thống Ngân hàng Vietcombank, với 17 năm kinh nghiệm gắn bó với thị trường chứng khoán Việt Nam, hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại cùng mạng lưới giao dịch rộng khắp và đội ngũ chuyên gia dày dặn kinh nghiệm, am hiểu thị trường, hệ thống chính sách, pháp luật, VCBS đã nỗ lực không ngừng và thực hiện thành công nhiều thương vụ với quy mô lớn, tiêu chuẩn quốc tế, liên quan tới các yếu tố nước ngoài. Trong năm 2019, VCBS tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường về mảng bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp với hàng loạt thương vụ phát hành thành công trị giá hàng nghìn tỷ đồng do các doanh nghiệp lớn, thuộc nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau phát hành. Một trong những thương vụ tiêu biểu nhất là VCBS tham gia với vai trò là tổ chức tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu CTCP Năng Lượng Hồng Phong 1 với quy mô 2.550 tỷ đồng. Sản phẩm có cấu trúc phức tạp khi được thiết kế đi kèm với các khoản nợ vay, được CGIF (một quỹ tín thác của Ngân hàng Phát triển Châu Á) bảo lãnh thanh toán và được các định chế tài chính hàng đầu tham gia đầu tư.

Những đóng góp vào thị trường chứng khoán của VCBS đã được ghi nhận khi Công ty vinh dự được xếp trong Top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động lưu ký chứng khoán năm 2019; Sở Giao dịch Chứng khoán vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2018 - 2019.

## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Những thành tựu đã đạt được trong năm 2019 là minh chứng cho sự quyết tâm và nỗ lực không ngừng vươn lên của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty và cũng là động lực để VCBS phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong năm tới.

Trong giai đoạn tới, dù bối cảnh thị trường chứng khoán được dự báo sẽ có nhiều biến động, VCBS sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ trọn gói từ Ngân hàng thương mại cho tới Ngân hàng đầu tư, trong đó định hướng trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam thông qua các hành động cụ thể để phát triển hoạt động kinh doanh như: (i) Hoàn thiện và phát triển hệ thống dịch vụ cho khách hàng tổ chức, định chế và hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp; (ii) Nâng cao chất lượng dịch vụ và triển khai các gói sản phẩm nhằm phục vụ nhu cầu đa dạng của khách hàng bán lẻ; (iii) Tiếp tục đầu tư phát triển và nâng cấp sản phẩm dịch vụ của hệ thống công nghệ giao dịch trực tuyến, từ đó cung cấp cho khách hàng những trải nghiệm giao dịch tiện ích hiện đại, an toàn và bảo mật thông tin. Đồng thời, Công ty cũng sẽ tiếp tục đào tạo, chú trọng nâng cao chất lượng nhân sự cũng như cải thiện hệ thống phúc lợi và môi trường làm việc.

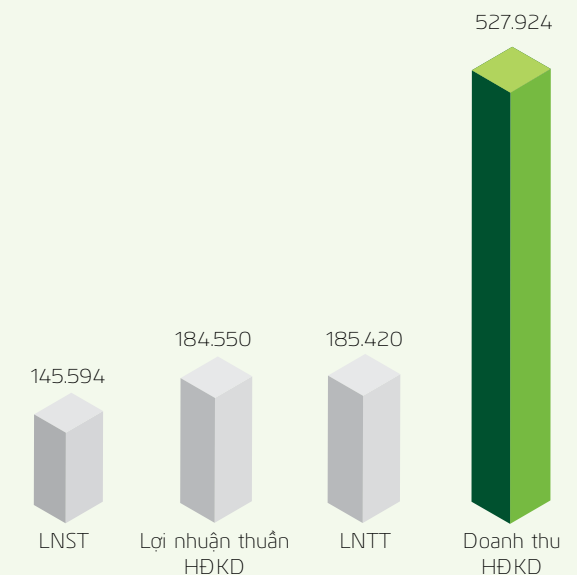
VCBS sẽ không ngừng nỗ lực đóng góp tích cực vào sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam; luôn cam kết là đối tác tin cậy đối với cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức định chế tài chính trong nước và quốc tế, khẳng định uy tín ngày một nâng cao trên thị trường.

Chủ tịch HĐQT  
**NGUYỄN THỊ KIM OANH**

Giám đốc  
**LÊ MẠNH HÙNG**

## CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Các chỉ số tài chính 2019  
(Triệu đồng)



Bảng chỉ tiêu (đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	2017	2018	2019
Doanh thu HĐKD	578.940	581.914	527.924
Chi phí HĐKD	(225.345)	(178.877)	(169.632)
Doanh thu tài chính	2.364	2.552	1.494
Chi phí tài chính	(82.859)	(89.516)	(88.680)
Chi phí QLDN	(86.711)	(96.777)	(86.556)
Lợi nhuận thuần HĐKD	186.389	219.296	184.550
Thu nhập/Chi phí khác	76	254	870
LNNT	186.464	219.550	185.420
LNST	151.715	171.919	145.594
Vốn điều lệ	1.000.000	1.000.000	1.000.000
Hệ số thanh toán ngắn hạn	197,74%	193,16%	193,05%
Hệ số nợ/TTS	60,97%	51,18%	56,57%
Hệ số nợ/VCSH	156,19%	104,84%	130,23%
Vòng quay TTS	19,76%	18,85%	16,36%
Biên lợi nhuận thuần	26,21%	29,54%	27,58%
ROE	11,90%	12,76%	11,05%
ROA	4,65%	5,57%	4,51%
Tỷ lệ vốn khả dụng	308%	367%	324%



“

Điều kiện thị trường khó khăn không chỉ mang đến rủi ro mà còn là cơ hội cho VCBS nhanh chóng vươn lên. Trong năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai mô hình Ngân hàng Đầu tư với tầm nhìn trở thành một trong những đơn vị hàng đầu có tiếng tăm trên thị trường.

Năm 2019, thị trường chứng khoán đón nhận nhiều thay đổi và hỗ trợ tích cực từ các yếu tố vĩ mô trong nước. Tuy nhiên, năm 2020, thị trường có thể sẽ đương đầu với những khó khăn từ rủi ro dịch bệnh gây tác động xấu lên chuỗi cung ứng toàn cầu, thị trường chứng khoán toàn cầu đã có những biến động tiêu cực, khởi đầu từ Châu Á, lan dần sang Châu Âu và Châu Mỹ. Mặc dù, Việt Nam là một trong những điểm sáng hiếm hoi trong công tác phòng chống dịch bệnh, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi chịu ảnh hưởng khi các đối tác lớn của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc đang gặp những khó khăn trong điều hành kinh tế trong bối cảnh dịch bệnh có dấu hiệu lan rộng.

Điều kiện thị trường khó khăn không chỉ mang đến rủi ro mà còn là cơ hội cho VCBS nhanh chóng vươn lên. Trong năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai mô hình Ngân hàng Đầu tư với tầm nhìn trở thành một trong những đơn vị hàng đầu có tiếng tăm trên thị trường. Để đương đầu với những thách thức, Công ty đặt ra các trọng tâm trong năm tới bao gồm (1) gia tăng vốn điều lệ, tạo điều kiện tham gia các thương vụ lớn, (2) tăng cường hợp tác với ngân hàng mẹ, nhân rộng mô hình One - VCB trên toàn hệ thống, (3) tiếp tục cải tiến khả năng quản trị toàn diện đạt chuẩn tốt nhất hiện hành.

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

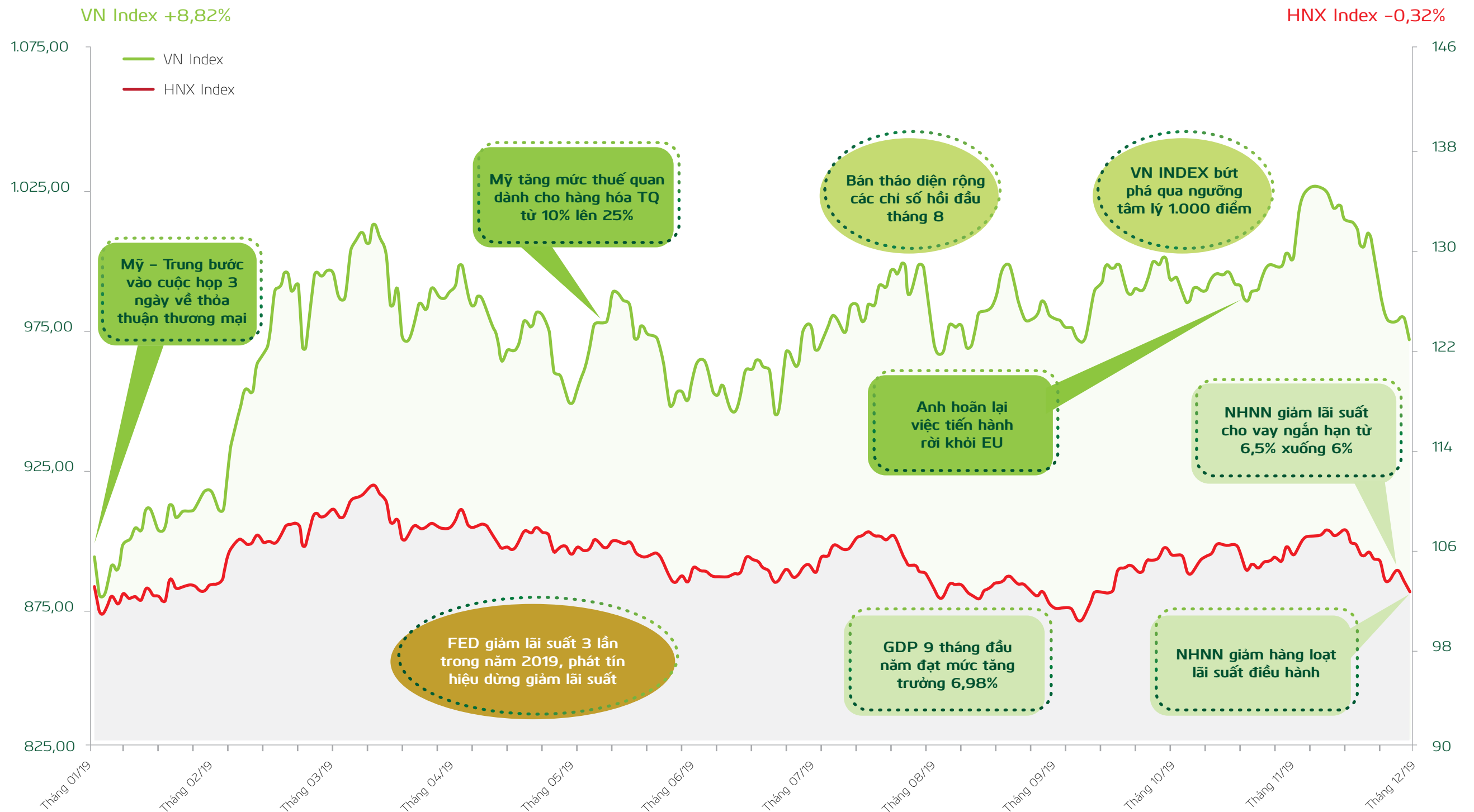
“ LẤY TĂNG TRƯỞNG  
LÀM ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN



## TỔNG QUAN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2019

Bức tranh nền kinh tế Việt Nam năm 2019 tiếp tục khẳng định tăng trưởng ổn định và bền vững với GDP vượt mục tiêu đạt 7,02%. Trong đó, khu vực công nghiệp - xây dựng thể hiện vai trò đầu tàu dẫn dắt, dòng vốn đầu tư FDI là nguồn lực quan trọng đối với nền kinh tế.

Lạm phát năm 2019 tăng 2,79%, ghi nhận mức tăng thấp nhất trong vòng 3 năm qua và được kiểm soát dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. Tỷ giá trung tâm tăng 1,44% so với cuối năm trước. Mức giảm giá của VND thấp so với các nước trong khu vực, tiếp tục cho thấy hiệu quả của điều hành chính sách hiệu quả của NHNN.



## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019



Năm 2019, mặc dù đối mặt với nhiều biến động khó lường của nền kinh tế vĩ mô cũng như sự cạnh tranh từ các công ty chứng khoán trên thị trường, VCBS vẫn duy trì mức doanh thu và lợi nhuận ổn định. Cụ thể, doanh thu đạt 527,9 tỷ đồng và LNTT đạt 185,4 tỷ đồng.

Thành tích này đạt được nhờ sự kiên trì theo sát định hướng đề ra và điều hành linh hoạt, kịp thời theo diễn biến thị trường năm 2019, đặc biệt tại một số lĩnh vực hoạt động như Đầu tư và Kinh doanh vốn & Trái phiếu. Trong năm, VCBS đã được Sở GD&ĐT Hà Nội vinh danh là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2018 – 2019 dựa trên các tiêu chí an toàn tài chính, thị phần môi giới, phối hợp với Sở trong các công tác nghiệp vụ, phát triển sản phẩm mới, nâng cấp hệ thống giao dịch và tuân thủ nghĩa vụ thành viên.

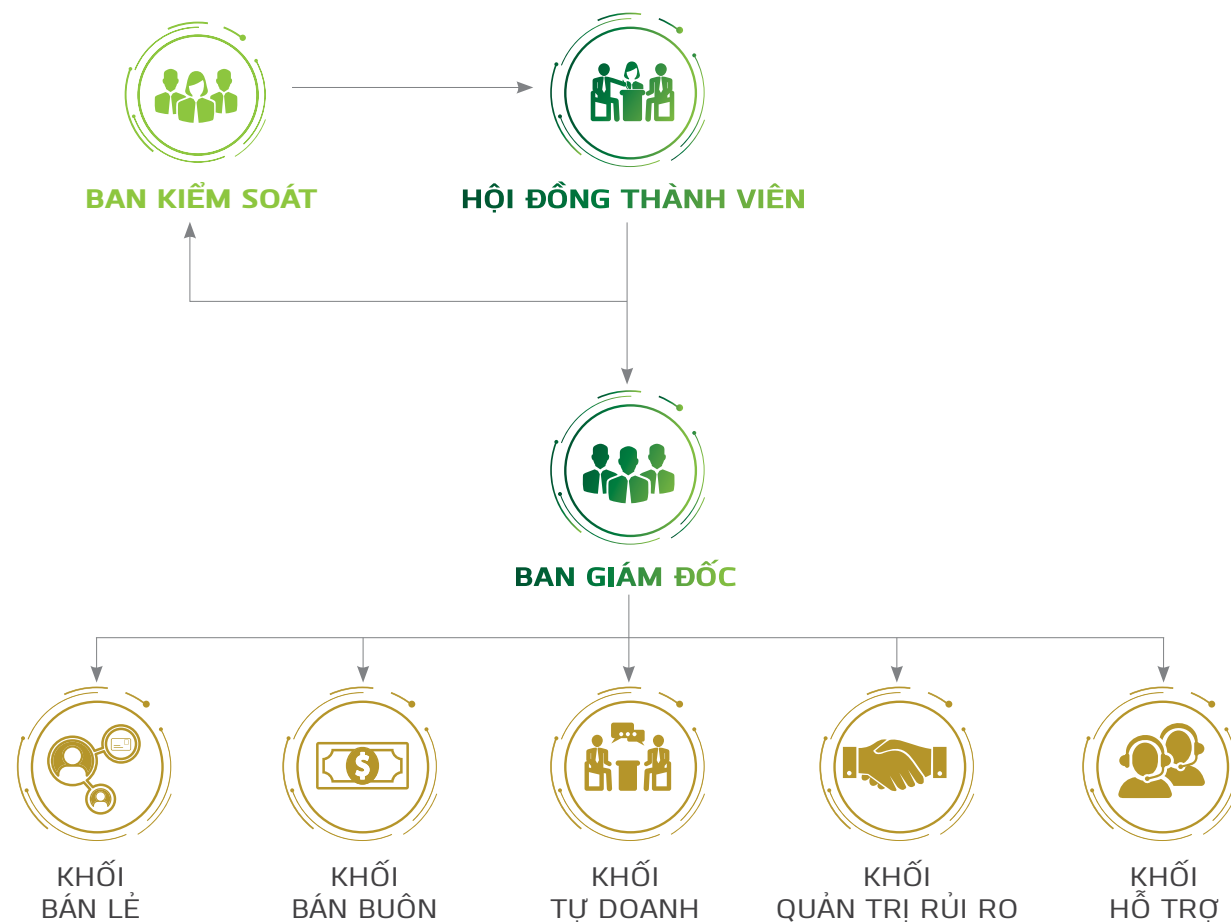


# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

“ LẤY ĐỒNG THUẬN  
LÀM SỨC MẠNH BỨT PHÁ



## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## DANH SÁCH BỘ MÁY QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
BÀ <b>NGUYỄN THỊ KIM OANH</b>	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK CHỦ TỊCH HĐQT
BÀ <b>HOÀNG DIỄM THÙY</b>	THÀNH VIÊN HĐQT
ÔNG <b>LÊ MẠNH HÙNG</b>	THÀNH VIÊN HĐQT GIÁM ĐỐC CÔNG TY
ÔNG <b>LÊ VIỆT HÀ</b>	PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY
ÔNG <b>TRẦN VIỆT HƯNG</b>	PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY
ÔNG <b>PHAN ANH VŨ</b>	PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY
ÔNG <b>ĐỖ THANH PHONG</b>	PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY
BÀ <b>NGUYỄN THÚY QUỲNH</b>	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

## GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Bà **NGUYỄN THỊ KIM OANH**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng Thành viên VCBS, Chủ tịch Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng tại Đại học New South Wales, Úc.

Bà **HOÀNG DIỄM THÙY**  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng Kinh doanh vốn Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng Thành viên VCBS. Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp – Việt (CFVG) tổ chức.



Ông **LÊ MẠNH HÙNG**  
THÀNH VIÊN HĐQT - GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State – East Bay (USA).

## GIỚI THIỆU BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT



Ông **LÊ MẠNH HÙNG**  
GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State - East Bay (USA).



Ông **PHAN ANH VŨ**  
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland - Úc.

Ông **LÊ VIỆT HÀ**  
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.



Ông **ĐỖ THANH PHONG**  
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Đỗ Thanh Phong đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2012, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Đỗ Thanh Phong nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Latrobe - Úc.



Ông **TRẦN VIỆT HƯNG**  
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Trần Việt Hưng đã có nhiều năm công tác tại Vietcombank từ năm 2006. Ông Trần Việt Hưng từng giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Quản lý tài sản nợ - tài sản có Trụ sở chính Vietcombank, Trưởng phòng Kinh doanh vốn & Trái phiếu VCBS trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Trần Việt Hưng nhận bằng Cử nhân ngành Kinh tế đối ngoại tại trường Đại học Ngoại thương.



Bà **NGUYỄN THÚY QUỲNH**  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thúy Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.



# HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS



“ LẤY THỊ TRƯỜNG  
LÀM ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU ”





# KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

## THÀNH TỰU NỔI BẬT



## THAY ĐỔI ĐỂ VỮNG MẠNH

Đội ngũ cán bộ Bộ phận Khách hàng Tổ chức VCBS đứng đầu bởi các cán bộ với bề dày về thâm niên và bề sâu kinh nghiệm thị trường đầu tư, cùng đội ngũ chuyên viên năng động không ngừng được đào tạo và tự đào tạo, hợp nên một bộ máy hài hòa, uyển chuyển trong công tác chăm sóc Khách hàng Tổ chức tại VCBS.

Năm 2019 là năm nhiều biến động của thị trường chứng khoán do ảnh hưởng từ nhiều yếu tố vĩ mô trong và ngoài nước. Tuy nhiên, VCBS vẫn thể hiện hình ảnh năng động của mình thông qua việc mở rộng mạng lưới khách hàng định chế và triển khai các nghiệp vụ chăm sóc khách hàng, kết nối đầu tư. Cụ thể:

- Kết nối đầu tư giữa doanh nghiệp tiềm năng với các định chế tài chính trong và ngoài nước.
- Thuyết trình cơ hội đầu tư và vĩ mô đến các khách hàng định chế định kỳ 3 tháng 1 lần đến các tổ chức đầu tư hàng đầu tại thị trường Việt Nam như: Dragon Capital, VinaCapital, KIMC, VN Holdings, VFM, Bao Viet Fund, Manulife AM, Citibank, Standard Chartered Bank, HSBC, Deutsche Bank, EIB, OCB, Saigon Bank, Prudential, Manulife, AIA, Generali Life, FWD Life,...

- Cung cấp các dịch vụ liên quan đến cổ phiếu khác như: Bản tin đầu ngày; Dịch vụ tư vấn giao dịch ngoài sàn, kiến tạo và trao đổi giao dịch lô lớn theo nhu cầu của nhà đầu tư.

- Cung cấp các dịch vụ khác liên quan đến trái phiếu: Bản tin thị trường, Phân phối trái phiếu doanh nghiệp, dịch vụ đại lý RPT, BHA, phong tỏa tài khoản,...

Năm 2019, VCBS cũng đã tổ chức các chuyến công tác tại các thị trường tài chính chuyên nghiệp như Singapore, Thái Lan và Nhật Bản, tìm hiểu nhu cầu đầu tư của khách hàng nước ngoài nhằm tạo ra các giá trị hỗ trợ, đồng thời cọ sát và học hỏi các nghiệp vụ tổ chức trong việc chăm sóc và phát triển khách hàng từ các tổ chức môi giới uy tín hàng đầu thế giới. Một số hoạt động tiêu biểu thu hút được nhiều sự quan tâm của các Khách hàng Định chế như:

- Tổ chức thành công hội thảo "CPTPP và thị trường đầu tư Việt Nam" tại Hà Nội thu hút hơn 50 đại biểu là đại diện của các Quỹ đầu tư, tổ chức tài chính có uy tín trong và ngoài nước.
- Phối hợp cùng Mizuho Bank tổ chức hội thảo "Mizuho - VCBS seminar in Singapore" giới thiệu cơ hội đầu tư vào Việt Nam tại Singapore.



# KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

## THÀNH TỰU NỔI BẬT



Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công hơn 6.000 tỷ đồng trái phiếu cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực hoạt động khác nhau, hỗ trợ nguồn vốn trung dài hạn cho doanh nghiệp bên cạnh nguồn vốn tín dụng của ngân hàng.



Tư vấn và đại lý phát hành thành công 2.550 tỷ đồng trái phiếu được bảo lãnh thanh toán bởi Tổ chức danh tiếng CGIF (Credit Guarantee and Investment Facility – Quỹ tín thác của Ngân hàng Phát triển Châu Á được S&P đánh giá tín nhiệm hạng AA). Đây là thương vụ có cấu trúc trái phiếu phức tạp và đã thu hút nhiều nhà đầu tư tổ chức lớn, có uy tín trên thị trường vốn.



## KHẲNG ĐỊNH VÀ MỞ RỘNG VỊ THẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM

Năm 2019, hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp của VCBS thu được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, khẳng định và mở rộng vị thế của VCBS trên thị trường tài chính Việt Nam. Với kinh nghiệm dày dặn và am hiểu sâu sắc thị trường, VCBS đã ký kết và triển khai nhiều giao dịch cho khách hàng, cụ thể:

- ▶ Đối với dịch vụ Tư vấn và bảo lãnh/đại lý trái phiếu, VCBS đã thực hiện phát hành thành công hơn 6.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp như: CTCP Hồng Phong 1 (2.550 tỷ đồng), Công ty Ô tô Trường Hải – Thaco (2.000 tỷ đồng), CTCP Tập đoàn Ecopark (500 tỷ đồng), CTCP MBLand Tonkin (400 tỷ đồng), CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh (700 tỷ đồng – đã phát hành 500 tỷ đồng)... Điểm sáng nổi bật trong năm 2019 là giao dịch phát hành trái phiếu CTCP Hồng Phong 1,

có bảo lãnh thanh toán của CGIF, đã đánh dấu sự thành công mới của VCBS trong hoạt động tài chính doanh nghiệp. Đây là trái phiếu dự án đầu tiên được bảo lãnh bởi CGIF có cấu trúc khá phức tạp khi kết hợp giữa khoản vay và trái phiếu với các điều khoản điều kiện trái phiếu khác nhau. VCBS đã tham gia giao dịch này với các vai trò khác nhau, bao gồm: (i) tổ chức tư vấn và đại lý phát hành, (ii) đại lý đăng ký, lưu ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng và (iii) đại diện chủ sở hữu trái phiếu. Việc thu xếp thành công một sản phẩm cấu trúc phức tạp có giá trị lớn đã khẳng định năng lực của VCBS trong việc cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư, qua đó đã giúp Hồng Phong 1 huy động được nguồn vốn dài hạn cho dự án với lãi suất cố định cạnh tranh.



- ▶ Về các hoạt động tư vấn tài chính truyền thống (Tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp; Tư vấn chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Tư vấn niêm yết, v.v...): VCBS tiếp tục mở rộng, phát triển và đạt được một số thành công nhất định như: Tư vấn cho CTCP Nguyễn Kim chào mua công khai cổ phiếu LDP; Tư vấn phát hành cổ phiếu cho CTCP Thủy điện Gia Lai; Tư vấn đại chúng và đăng ký Upcom cho CTCP Phát triển KCN (Sonadezi); Tư vấn chuyển đổi Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Lương thực Miền Nam thành CTCP (Vinafood II); Tư vấn chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (quy mô ~2.000 tỷ đồng).
- ▶ Đối với hoạt động tư vấn cổ phần hóa và thoái vốn cho các Tập đoàn, Doanh nghiệp nhà nước,

trong năm 2019, VCBS đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) lựa chọn là đơn vị tư vấn thoái vốn cho PVN tại CTCP Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam (PVI) (quy mô ~ 2.000 tỷ đồng); Tư vấn chào bán cổ phần CTCP Thương mại Quảng Trị; Tư vấn chào bán riêng lẻ cổ phiếu cho CTCP Sợi Phú Bài.

- ▶ Cùng với đó, VCBS tiếp tục là trung gian hỗ trợ thanh khoản cho các trái phiếu doanh nghiệp do VCBS tư vấn phát hành, hỗ trợ trái chủ về thanh khoản cũng như tạo sức hấp dẫn cho thị trường trái phiếu thứ cấp. Đây cũng là những lợi thế của VCBS để thực hiện kế hoạch phát triển thị trường trái phiếu dành cho khách hàng cá nhân đầy triển vọng bên cạnh hoạt động phát hành trái phiếu cho các doanh nghiệp vẫn là thế mạnh của VCBS.

## KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP (TIẾP THEO)

### MỘT TRONG NHỮNG TỔ CHỨC HÀNG ĐẦU TRONG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

“

VCBS luôn có những chính sách cùng có lợi cho các bên, lấy lợi ích của khách làm chủ đạo để thực hiện các hoạt động tư vấn tài chính cho doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời hướng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Với 17 năm kinh nghiệm đồng hành ngay từ những ngày đầu thành lập của thị trường chứng khoán Việt Nam, VCBS đã nhận được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, cũng như các doanh nghiệp lớn trong nước và quốc tế. Với xu thế hiện tại, với định hướng từ ngân hàng mẹ Vietcombank sẽ trở thành một trong những tổ chức hàng đầu trong dịch vụ ngân hàng đầu tư, VCBS sẽ tập trung nhiều hơn nữa vào các mảng dịch vụ mua bán sáp nhập và bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Hơn nữa, với lợi thế là công ty do Vietcombank sở hữu 100% vốn, được hậu thuẫn từ ngân hàng mẹ cả về nguồn lực tài chính và mạng lưới khách hàng, cũng như có sự hợp tác quy chuẩn và có hệ thống giữa Vietcombank và VCBS, VCBS hoàn toàn tin tưởng sẽ mang lại dịch vụ chất lượng, phù hợp với các nhu cầu của các khách hàng, dù là khách hàng khó tính nhất. VCBS luôn có những chính sách cùng có lợi cho các bên, lấy lợi ích của khách làm chủ đạo để thực hiện các hoạt động tư vấn tài chính cho doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời hướng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

VCBS tự hào khi sở hữu nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn tốt, được đào tạo bài bản theo các chuyên ngành Kinh tế - Tài chính trong nước và nước ngoài, sở hữu các chứng chỉ tài chính do UBCKNN cấp cũng như các chứng chỉ quốc tế như CPA, ACCA, CFA... Hơn thế nữa, đội ngũ nhân sự

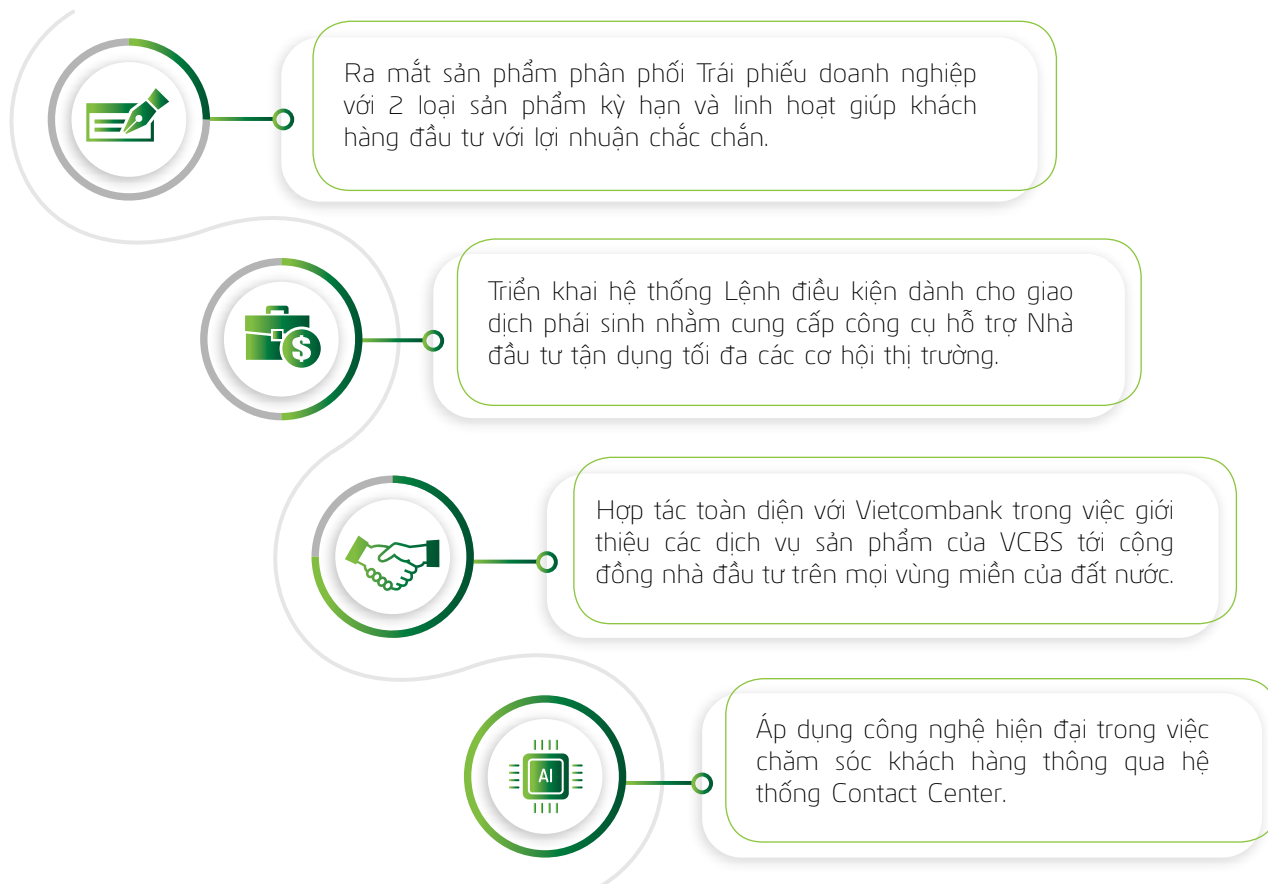
tư vấn tài chính doanh nghiệp của VCBS đều đã có kinh nghiệm làm việc lâu năm tại các công ty chứng khoán, định chế tài chính uy tín hàng đầu trong và ngoài nước.

Để mở rộng thêm hoạt động ngân hàng đầu tư, VCBS sẽ tiếp tục đào tạo và tuyển dụng các cán bộ có trình độ cao để mở rộng thêm nguồn nhân lực cũng như tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.



## KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

### THÀNH TỰU NỔI BẬT



### TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP – KÊNH ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ

Trái phiếu doanh nghiệp là sản phẩm không còn xa lạ với các nhà đầu tư chuyên nghiệp. Tuy nhiên đối với Khách hàng cá nhân, việc tiếp cận sản phẩm này còn nhiều hạn chế do quy định chặt chẽ của pháp luật về số lượng nhà đầu tư sở hữu, quy định giá trị sở hữu tối thiểu của đơn vị phát hành,... Nhằm đem đến cách tiếp cận dễ dàng cho Khách hàng cá nhân, VCBS đã xây dựng và triển khai sản phẩm phân phối Trái phiếu doanh nghiệp thứ cấp với 2 loại sản phẩm: TPDN linh hoạt và TPDN kỳ hạn khắc phục các hạn chế trên. Đặc biệt, sản phẩm TPDN kỳ hạn được

thiết kế như một biện pháp thay thế tối ưu cho kênh gửi tiền tiết kiệm có kỳ hạn với mức lãi suất hấp dẫn.

Năm 2019, VCBS đã triển khai phân phối thành công TPDN thứ cấp đối với Trái phiếu KSB và VPI. Là một trong những đơn vị tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu uy tín trên thị trường, VCBS có tiềm năng to lớn cung cấp càng ngày càng nhiều các sản phẩm thứ cấp đến nhà đầu tư, đặc biệt là Khách hàng cá nhân với mức lãi suất cao trong thời gian tới.

### GIAO DỊCH PHÁI SINH CHUYÊN NGHIỆP VỚI HỆ THỐNG LỆNH ĐIỀU KIỆN

Giao dịch chứng khoán phái sinh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 với nhiều biến động của thị trường cơ sở. Nhằm đáp ứng nhu cầu giao dịch chuyên nghiệp của nhà đầu tư, VCBS đã triển khai hệ thống Lệnh điều kiện mới vào trong giao dịch phái sinh từ tháng 11/2019 các ưu điểm nổi trội:

- ▶ Hệ thống Lệnh điều kiện phong phú: Stop, OCO, Trailing Stop, Bull & Bear;
- ▶ Bảng giá Top 10 mua/bán tốc độ cao;
- ▶ Đồ thị phân tích kỹ thuật với đầy đủ các chức năng;
- ▶ Chức năng hỗ trợ đặt lệnh nhanh, quản lý bảo mật...

Đặc biệt các điều kiện kiểm tra Lệnh điều kiện dựa trên giá chào mua, chào bán tốt nhất giúp phản ánh nhu cầu thực tế trên thị trường. Việc sử dụng hệ thống Lệnh điều kiện giúp các nhà đầu tư cất lỗ an toàn, chốt lời với các điều kiện kỳ vọng trong điều kiện thị trường biến động.

Năm 2020 sẽ tiếp tục là năm VCBS thực hiện nâng cấp, cải tiến hệ thống công nghệ để đem đến những hỗ trợ giao dịch tốt nhất cho khách hàng.



## KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN (TIẾP THEO)

### CHÍNH SÁCH LINH HOẠT

Nhằm đáp ứng chính xác nhu cầu thực tế của khách hàng, VCBS tạo công cụ cho phép khách hàng lựa chọn các gói dịch vụ (chủ động/ có tư vấn) với các mức phí hấp dẫn.

Nổi tiếp thành công của việc triển khai các gói dịch vụ chăm sóc khách hàng chủ động với mức phí cạnh tranh, năm 2019 VCBS tăng cường các sản phẩm phân tích hỗ trợ trong gói dịch vụ chủ động. Khách hàng sử dụng gói dịch vụ chủ động được cung cấp các báo cáo vĩ mô, ngành, doanh nghiệp nhằm có cái nhìn tổng quan về thị trường, các báo cáo khuyến nghị cổ phiếu nổi trội với các thông tin doanh nghiệp cập nhật, mô hình định giá hiện đại. Đặc biệt năm 2019, với nhiều biến động từ thị trường thế giới, VCBS luôn cập nhật và gửi đến khách hàng những báo cáo đánh giá tác động sâu sát nhất đến TTCK Việt Nam.

Cùng với đó, VCBS cũng không ngừng nâng cao chất lượng gói dịch vụ có tư vấn. Với đội ngũ chuyên

gia nhiều năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán, triết lý đầu tư rõ ràng, khách hàng có thể lựa chọn cán bộ chăm sóc trực tiếp phù hợp với chiến lược đầu tư của bản thân một cách đơn giản, nhanh chóng trên giao dịch trực tuyến. Là người đồng hành đáng tin cậy của khách hàng, mỗi cán bộ Môi giới chăm sóc luôn theo dõi sát thị trường, đặt ra những chiến lược thích hợp đảm bảo tối đa hóa lợi nhuận và tăng trưởng tài sản bền vững cho khách hàng.

Nhằm khuyến khích khách hàng giao dịch mới/ giao dịch lại tại VCBS trong bối cảnh sự sụt giảm của TTCK Việt Nam do tác động chung của suy giảm kinh tế toàn cầu, VCBS đã triển khai gói dịch vụ áp dụng với khách hàng mở mới với mức phí giao dịch, mức lãi suất hỗ trợ tài chính siêu hấp dẫn trong 06 tháng kể từ ngày mở mới. Đồng thời, khách hàng được trải nghiệm gói dịch vụ có tư vấn mà không phải mất thêm chi phí.

### ỦY THÁC QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

Năm 2019, VCBS tiếp tục triển khai sản phẩm Ủy thác quản lý tài khoản khách hàng (VCBS Privilege), mở rộng chiến lược đầu tư phù hợp với khẩu vị rủi ro của mỗi cá nhân khách hàng. Với đội ngũ chuyên gia trực tiếp xây dựng chiến lược đầu tư, quản lý tài khoản chặt chẽ, VCBS Privilege sẽ là sản phẩm đặc biệt cho khách hàng bận rộn với chi phí thấp.

### HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

Với tiềm lực tài chính vững mạnh cùng sự hậu thuẫn của Ngân hàng Vietcombank, VCBS đã và đang triển khai bộ sản phẩm hỗ trợ tài chính hỗ trợ đặc biệt cho nhà đầu tư như cho vay ký quỹ thông thường, cho vay ký quỹ ngắn hạn (10 ngày), ứng trước tiền bán chứng khoán. Năm 2019, VCBS đẩy mạnh việc đa dạng hóa các mức giá dịch vụ phù hợp với nhu cầu, đối tượng khách hàng, mã chứng khoán giao dịch nhằm khuyến khích khách hàng giao dịch các mã chứng khoán tốt, hạn chế rủi ro tại các mã đầu cơ.



### DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP

Là đơn vị luôn tiên phong ứng dụng công nghệ hiện đại vào các hoạt động kinh doanh cũng như chăm sóc khách hàng. Hệ thống chăm sóc khách hàng - VCBS Contact Center với công nghệ hiện đại, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp những dịch vụ thông minh:

► Giao tiếp đa kênh với VCBS thông qua: website trực tuyến, điện thoại, thư điện tử, tin nhắn và các thiết bị thông minh khác.

- Trả lời tự động 24/7 khi khách hàng truy vấn số dư, truy vấn kết quả giao dịch trong ngày;
- Hệ thống nhận diện thông minh, phân bổ tự động và chăm sóc tức thời bởi đội ngũ Tư vấn viên chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm;
- Hội nghị 3 bên giữa Khách hàng - Tư vấn viên - Chuyên gia VCBS;
- Để lại lời nhắn để VCBS liên lạc hỗ trợ.

### MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Năm 2019, đánh dấu việc hợp tác toàn diện giữa VCBS và hệ thống Vietcombank trên cả nước để mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng và hỗ trợ hoàn thiện các thủ tục một cách thuận tiện. Cùng với đó, với việc nâng cấp hệ thống mở tài khoản chứng khoán trực tuyến giúp Khách hàng sở hữu tài khoản chứng khoán nhanh chóng, an toàn.





VCBS đồng hành cùng với thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, với đội ngũ nhân sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng cùng với hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, thân thiện và an toàn.



Là đơn vị thành viên 100% vốn của Ngân hàng Vietcombank, VCBS được kế thừa bề dày hơn 55 năm kinh nghiệm và uy tín lớn mạnh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, tiềm lực tài chính vững chắc, hệ thống công nghệ hiện đại và mạng lưới khách hàng rộng khắp của Ngân hàng mẹ Vietcombank. VCBS đã và đang được hầu hết các tổ chức tài chính uy tín nước ngoài như Mizuho, Shinhan, CitiBank, Deutsche Bank, Standard Chartered Bank, ANZ Bank, ABN AMRO Bank, các Tập đoàn kinh tế lớn trong nước như Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJIICO, Vinamilk, Vietnam Airlines,... tin tưởng và sử dụng dịch vụ.

VCBS đồng hành cùng với thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, với đội ngũ nhân sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng cùng với hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, thân thiện và an toàn. VCBS là tổ chức trung gian tài chính hàng đầu được sự tin nhiệm của khách hàng là đối tác uy tín của hầu hết là các tập đoàn tài chính, tổ chức ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty tài chính trong nước và những tổ chức tài chính quốc tế, quỹ đầu tư danh tiếng hoạt động tại Việt Nam.



Qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong quy trình quy chế để kiến nghị Hội đồng Thành viên, Ban Giám đốc chấn chỉnh, bổ sung, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động.

Ban Kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên, trong đó bao gồm Trưởng Ban kiểm soát và một (01) thành viên khác là thành viên chuyên trách, một (01) thành viên còn lại là kiêm nhiệm, thay mặt Chủ sở hữu kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, kiểm toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

trong Công ty; trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu.

Qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong quy trình quy chế để kiến nghị Hội đồng Thành viên, Ban Giám đốc chấn chỉnh, bổ sung, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động. Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.



## HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO THEO CHUẨN QUỐC TẾ

“

Trước thực tế môi trường kinh doanh ngày càng biến động, quy mô thị trường chứng khoán ngày một mở rộng cùng với sự phát triển đa dạng về sản phẩm và dịch vụ, với mục tiêu trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu trên thị trường, Công ty đã luôn đặt ưu tiên hàng đầu cho xây dựng một hệ thống Quản trị rủi ro không chỉ đảm bảo tuân thủ các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước mà còn hướng tới đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản lý rủi ro trong lĩnh vực tài chính.



Nhận thức được việc phòng ngừa hạn chế rủi ro trên thị trường tài chính là vấn đề khó khăn, phức tạp, Công ty đã ưu tiên bổ sung đội ngũ nhân sự giàu kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tế cho bộ phận Quản trị rủi ro. Tất cả các cán bộ chuyên trách đều có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong thị trường tài chính và được tham gia các khóa đào tạo về quản lý rủi ro trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã lựa chọn áp dụng mô hình Quản trị rủi ro gồm 03 tầng bảo vệ độc lập nhằm đảm bảo tất cả các Đơn vị, Cán bộ của Công ty đều tham gia vào quá trình kiểm soát rủi ro. Mỗi tầng bảo vệ bao gồm những Bộ phận khác nhau của Công ty với những nhiệm vụ khác nhau trong công tác quản lý rủi ro nhưng đều có thể hỗ trợ cho nhau cùng hướng tới một hệ thống Quản trị rủi ro đồng nhất và hiệu quả.

- ▶ **Tầng bảo vệ thứ 1:** bao gồm các đơn vị thuộc khối kinh doanh và khối hỗ trợ – nơi trực tiếp phát sinh các rủi ro, có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro trong các hoạt động tác nghiệp hàng ngày;
- ▶ **Tầng bảo vệ thứ 2:** bao gồm các bộ phận quản lý rủi ro tập trung và độc lập như Bộ phận Quản trị rủi ro, Bộ phận Tuân thủ có trách nhiệm phát triển, duy trì và giám sát hoạt động quản lý rủi ro của toàn Công ty;
- ▶ **Tầng bảo vệ thứ 3:** bao gồm các bộ phận giám sát độc lập như Phòng Kiểm soát nội bộ, Phòng Kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát. Đây là các đơn vị thực hiện các biện pháp giám sát nhằm đảm bảo tính tuân thủ đối với các chiến lược, chính sách và các quy định quản trị rủi ro mà Công ty đã đặt ra.

Công tác Quản trị rủi ro của VCBS đang được vận hành theo một chu trình hoàn chỉnh theo đúng lý thuyết tiêu chuẩn và quy định của Quyết định số 105/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, cụ thể bao gồm 5 bước: i) Nhận diện rủi ro, ii) Đo lường và đánh giá rủi ro, iii) Xác định hạn mức rủi ro, iv) Giám sát rủi ro, v) Xử lý rủi ro.

Hệ thống văn bản, chính sách điều chỉnh cho hoạt động Quản trị rủi ro của Công ty cũng đang tiếp tục được chuẩn hóa và hoàn thiện. Hàng năm, Công ty đều ban hành Chính sách rủi ro định hướng cho hoạt động quản lý rủi ro của Công ty trong năm với việc xác định hạn mức rủi ro và khẩu vị rủi ro cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động của Công ty. Ngoài ra, các quy trình quản lý cho các rủi ro trọng yếu cũng lần lượt được chỉnh sửa, cập nhật cho phù hợp với những thay đổi của chính sách quản lý và môi trường kinh doanh.

VCBS cũng chú trọng vào việc nâng cao, cải thiện hành vi và văn hóa quản trị rủi ro trong nội bộ Công ty. Thông qua các buổi đào tạo nội bộ, các kiến thức cơ bản về quản lý rủi ro đã được phổ biến đến từng cán bộ, từ đó dẫn tới những thay đổi tích cực trong quan điểm và hành vi của nhân viên trong công tác quản lý rủi ro.

Bên cạnh đó, việc thiết lập cơ sở hạ tầng hiệu quả cho việc thu thập, tổng hợp dữ liệu và báo cáo rủi ro cũng được Công ty đặt mục tiêu hướng tới. Hoạt động thu thập dữ liệu tổn thất tại Công ty không chỉ đơn thuần là tuân thủ mà còn được sử dụng phục vụ mục tiêu đưa ra các dự báo khả năng xảy ra tổn thất, cũng như ước tính mức độ ảnh hưởng của tổn thất, xây dựng các ngưỡng kiểm soát và hạn mức rủi ro của từng lĩnh vực hoạt động.



## HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO THEO CHUẨN QUỐC TẾ (TIẾP THEO)

Trong năm 2019, hoạt động Quản trị rủi ro của Công ty tiếp tục được thực hiện theo đúng định hướng đã đề ra. Các hoạt động đã được triển khai bao gồm:

### ► Hoạt động quản lý rủi ro hoạt động

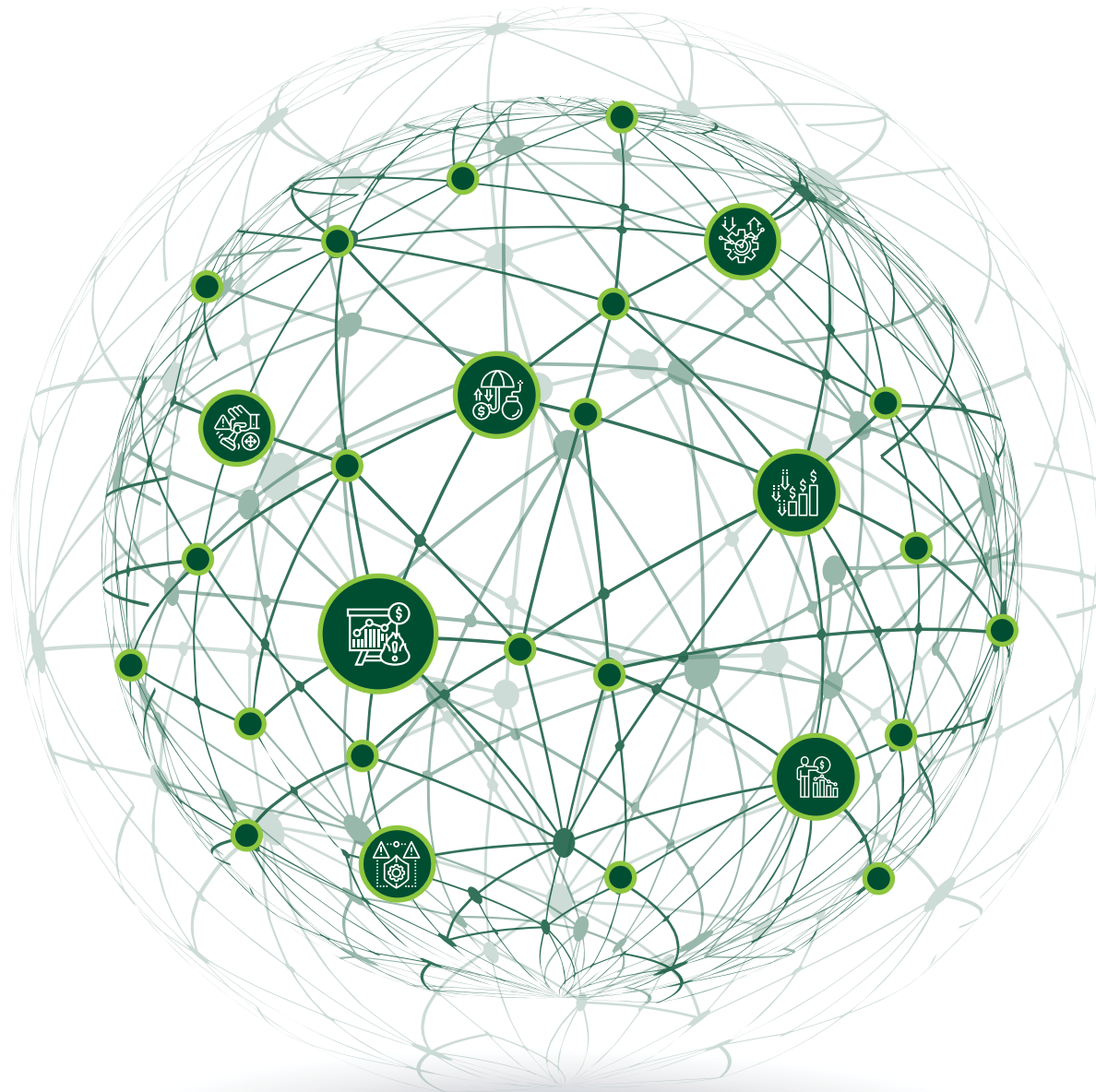
- Hệ thống văn bản, chính sách, quy trình nhằm kiểm soát rủi ro hoạt động tiếp tục được hoàn thiện.
- Triển khai định kỳ các buổi hội thảo tự rà soát rủi ro và đánh giá chốt kiểm soát đối với các nghiệp vụ tiềm ẩn nhiều rủi ro;
- Tổ chức định kỳ các buổi đào tạo phổ biến các kiến thức cơ bản về Quản trị rủi ro trên toàn hệ thống nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm quản trị rủi ro của từng cán bộ;
- Xây dựng hệ thống chỉ số rủi ro chính nhằm giám sát các dấu hiệu của các rủi ro tiềm ẩn.

### ► Hoạt động quản lý rủi ro thị trường

- VCBS ưu tiên sử dụng các mô hình định lượng để lượng hóa rủi ro thị trường. Cụ thể: Công ty đã áp dụng phương pháp VaR để đánh giá rủi ro. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện mô hình Stress Testing để đánh giá mức độ tổn thất tối đa có thể xảy ra theo các kịch bản đã được xác định trước để từ đó có các biện pháp hạn chế tổn thất nếu cần. Việc tính toán vốn theo phương pháp VaR cũng góp phần giúp VCBS đồng hành cùng với Ngân hàng mẹ trong quá trình triển khai tuân thủ hiệp ước vốn Basel II.
- Các quyết định đầu tư luôn phải đảm bảo duy trì phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban từ việc theo dõi, đánh giá, nhận định, dự báo thị trường, đến hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý.
- Các hạn mức rủi ro thị trường cũng được xây dựng và đảm bảo tuân thủ tuyệt đối cho mọi hoạt động đầu tư của Công ty.

### ► Công tác quản lý rủi ro thanh toán

- Mọi quyết định liên quan đến hoạt động cho vay ký quỹ đều được thực hiện một cách thận trọng, tuân thủ theo đúng quy định của cơ quan quản lý và quy trình Quản trị rủi ro nội bộ của Công ty.
- Danh mục cổ phiếu cho vay được xây dựng một cách thận trọng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và khẩu vị rủi ro của Công ty trong từng thời kỳ. Danh mục cổ phiếu này được xếp



hạng, cho vay theo một tỷ lệ cũng như hạn mức cho vay phù hợp với chất lượng cổ phiếu. Công tác xếp hạng cổ phiếu đảm bảo được đánh giá lại định kỳ và đột xuất khi cần thiết để kịp thời cập nhật tình hình doanh nghiệp, biến động của cổ phiếu.

- Một hệ thống hạn mức cũng được xây dựng với mục đích kiểm soát mức độ tập trung dư nợ cũng như các mức cảnh báo để kịp thời xử lý thu hồi nợ, bao gồm các chỉ tiêu như: tổng hạn mức cho vay ký quỹ; hạn mức tối đa trên 1 khách hàng; hạn mức tối đa trên 1 mã cổ phiếu; tỷ lệ cảnh báo ngưỡng an toàn; tỷ lệ cảnh báo; tỷ lệ duy trì.
- Công tác kiểm soát tình hình dư nợ được thực hiện hàng ngày để kịp thời phát hiện các dấu hiệu rủi ro.

### ► Hoạt động quản lý rủi ro thanh khoản

Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được kiểm soát hàng ngày. Công ty cũng đã xây dựng được công cụ đo lường tình trạng thanh khoản và các phương án dự phòng về nguồn vốn. Trong suốt 18 năm hoạt động, Công ty luôn đảm bảo về nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cũng như nghĩa vụ thanh toán. Đối với năm 2019, chỉ tiêu an toàn tài chính của Công ty đạt 325% tại thời điểm ngày 31/12/2019, vượt xa tỷ lệ quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là 180%.

### ► Công tác quản lý rủi ro pháp lý

Rủi ro pháp lý xảy ra cho Công ty trong quá trình chấp hành pháp luật do thay đổi quy định, không tuân thủ đúng quy định hoặc khi phát sinh tranh chấp, kiện cáo từ các bên liên quan trong quá trình hoạt động hàng ngày của Công ty. Để đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh, các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới luôn được cập nhật kịp thời, phổ biến rộng rãi và tích hợp vào quy trình tác nghiệp, quy định của Công ty.

Trong năm tiếp theo, Công ty tiếp tục duy trì khẩu vị rủi ro thận trọng, đề cao tính tuân thủ đối với các chính sách, quy định đồng thời đảm bảo an toàn tuyệt đối và hiệu quả vốn kinh doanh. Bộ phận Quản trị rủi ro sẽ tập trung đẩy mạnh công tác nhận diện và phòng tránh rủi ro, tăng cường nhân lực nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất mục tiêu Quản trị rủi ro đối với các hoạt động, sản phẩm hiện có và chuẩn bị việc triển khai sản phẩm, chính sách mới. Ngoài ra, khung Quản trị rủi ro nội bộ cũng sẽ được cập nhật và hoàn thiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy mô phát triển của Công ty và thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng dự kiến tiếp tục nâng cấp, cải tiến công nghệ, đầu tư vào các hệ thống phần mềm hỗ trợ đo lường rủi ro nhằm đảm bảo công tác đánh giá rủi ro được thực hiện nhanh chóng, khách quan và chính xác nhất có thể.



## TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

“

Tại VCBS, hoạt động kinh doanh không chỉ đồng hành cùng sự phát triển của thị trường, của khách hàng mà còn phải gắn liền trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các hoạt động vì cộng đồng như: hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo... là một trong những nhiệm vụ thường xuyên và cũng được xem là tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn văn hóa kinh doanh tại Công ty.



VCBS thường xuyên tổ chức các chương trình về nguồn, sinh hoạt chính trị được kết hợp với việc kết nạp Đảng viên mới. Năm vừa qua, Đảng bộ cơ sở VCBS đã phối hợp với Trung tâm Giáo dục Truyền thống lịch sử tổ chức hành trình "Về nguồn với Bác Hồ" tại Nghệ An: Thăm Khu di tích Quê Bác, dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Khu di tích lịch sử quốc gia Trường Bôn và tặng quà cho các Gia đình chính sách huyện Đô Lương. Đây là hoạt động hàng năm của VCBS để biểu hiện tình cảm "Uống nước - Nhớ nguồn", khơi dậy và làm sáng lên giá trị Truyền thống, giá trị Nhân văn và Đức hy sinh của các thế hệ đi trước, đồng thời nâng cao giá trị đời sống tinh thần của cán bộ.

Tại VCBS, hoạt động kinh doanh không chỉ đồng hành cùng sự phát triển của thị trường, của khách hàng mà còn phải gắn liền trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các hoạt động vì cộng đồng như: hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo... là một trong những nhiệm vụ thường xuyên và cũng được xem là tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn văn hóa kinh doanh tại Công ty. Liên tục duy trì và bồi đắp cho truyền thống văn hóa này, tập thể cán bộ VCBS đã chung tay hưởng ứng các chương trình như: Tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện với đối tượng là cán bộ nhân viên và khách hàng, đối tác VCBS, thu về 104 đơn vị máu. Bên cạnh đó, Đoàn viên VCBS tích cực tham gia các đợt hiến máu khác của Vietcombank, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Đoàn khối Doanh nghiệp TW với tổng các đợt hơn 40 đơn vị máu;

Chương trình thiện nguyện "Trái tim mùa thu" xây dựng khu vui chơi cho trẻ em tại Khoa chăm sóc ban đầu, Khoa thanh thiếu niên với tổng giá trị thực hiện hơn 85.700.000 đồng, trao tặng 200 món đồ và hơn 100 quyển sách truyện; Chương trình "Bữa cơm nhân ái"- lần 1 tại Nhà dưỡng lão tình thương Tân Thông - huyện Củ Chi chuyên nuôi dưỡng người già neo đơn, tổng giá trị quà tặng gồm 1 bữa ăn và các nhu yếu phẩm cần thiết là 30.154.000 đồng; Phối hợp cùng tổ chức từ thiện "Xe bus yêu thương" nấu cơm dành tặng 150 bệnh nhân Khoa Nhi - Bệnh viện Ung bướu, tổng giá trị bữa ăn cho 150 em là 5.000.000 đồng cùng nhiều phần quà đồ chơi; Tổ chức chương trình Trung thu trao tặng quà quần áo, đồ chơi, sách vở truyện và vật dụng đi học cho học sinh tại Trường Tiểu học Vĩnh Hải 1 - Vĩnh Châu - Sóc Trăng; Thực hiện ủng hộ Quỹ nghĩa tình biển đảo và An sinh xã hội thông qua Đoàn Vietcombank 8.800.000 đồng; Tri ân các gia đình thương binh liệt sĩ nhân ngày 27-7 cùng với chương trình thiện nguyện hướng tới những cộng đồng gặp khó khăn do Công đoàn, Đoàn Thanh niên VCBS phát động.

Các hoạt động nâng cao sự gắn kết, hiểu biết trong nội bộ Công ty cũng như hệ thống Vietcombank cũng được Công ty thường xuyên tổ chức. Thông qua các chương trình như: tham gia giải bóng đá nam VSD mở rộng năm 2019; tổ chức chương trình vui Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu cho các cháu là con em cán bộ trong Công ty; tổ chức hoạt động Team building tại Quy Nhơn... đã tiếp tục nâng cao mối quan hệ, truyền thống và văn hóa tại Công ty.



# MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

## TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.  
Tel: (84-24) 3936 6990  
Fax: (84-24) 3936 0262

- Phòng giao dịch Giảng Võ

Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.  
Tel: (84-24) 3726 5551  
Fax: (84-24) 3726 5550

- Phòng giao dịch Tây Hồ

Tầng 3, số 565 Đường Lạc Long Quân, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.  
Tel: (84-24) 3219 1048 (ext: 100)  
Fax: (84-24) 3219 1049

- Phòng giao dịch Hoàng Mai

Tầng 1, Tòa nhà Hàn Việt, số 203 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.  
Tel: (84-24) 3220 2345  
Fax: (84-24) 3220 2346

- Phòng giao dịch Chương Dương

Tầng 1, tòa nhà PTP Building, số 564 Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, TP. Hà Nội.  
Tel: (84-24) 3678 7047  
Fax: (84-24) 3675 6042

## CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.  
Tel: (84-28) 3820 8116  
Fax: (84-28) 3820 8117

- Phòng giao dịch Nam Sài Gòn

Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.  
Tel: (84-28) 3775 1409  
Fax: (84-28) 3775 1416

## CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.  
Tel: (84-236) 3888 991  
Fax: (84-236) 3888 881

- Văn phòng đại diện Cần Thơ

Tầng 4, số 3-5 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.  
Tel: (84-292) 3750 888  
Fax: (84-292) 3750 878

- Văn phòng đại diện Vũng Tàu

Lầu 2, số 27 Lê Lợi, Phường 4, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.  
Tel: (84-254) 3513 974  
Fax: (84-254) 3513 979

- Văn phòng đại diện Đồng Nai

Tầng 1 và tầng 2, số 79, đường Hưng Đạo Vương, khu phố 4, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.  
Tel: (84-251) 3 918 815  
Fax: (84-251) 3918 817

- Văn phòng đại diện An Giang

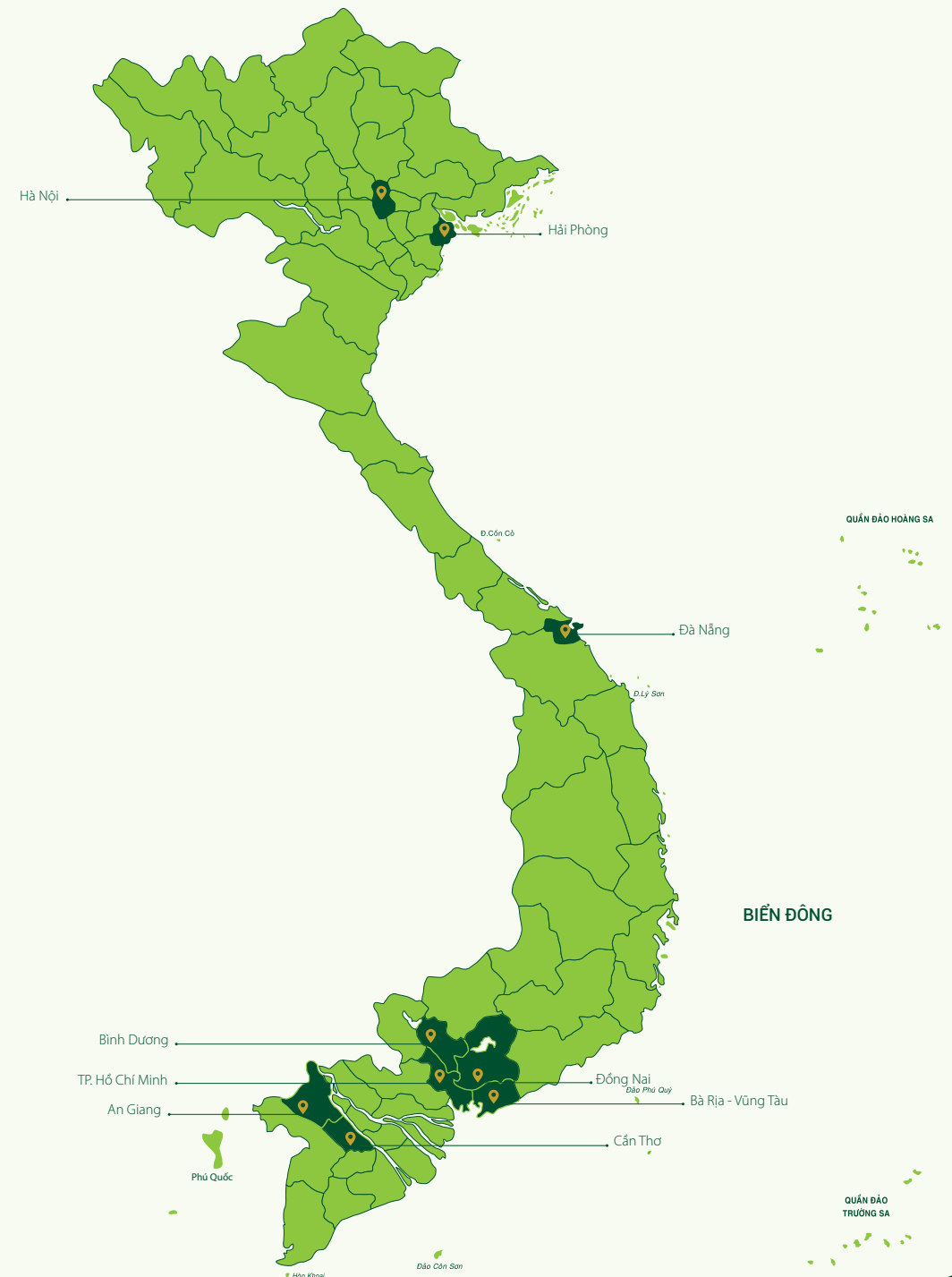
Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, số 30 - 32 Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.  
Tel: (84-296) 3949 843  
Fax: (84-296) 3841 845

- Văn phòng đại diện Hải Phòng

Số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.  
Tel: (84-225) 3821 630  
Fax: (84-225) 3821 633

- Văn phòng đại diện Bình Dương

Tầng 3, Số 516 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.  
Tel: (84-274) 3855 771  
Fax: (84-274) 3855 775





LẤY MINH BẠCH  
LÀM NIỀM TIN GẮN KẾT



## THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

### GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

09/GPHĐKD ngày 24 tháng 4 năm 2002

Giấy phép Thành lập và Hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.

### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Chủ tịch
Bà Hoàng Diễm Thùy	Thành viên
Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên

### BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng ban
Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên
Bà Trần Kim Vân	Thành viên

### BAN GIÁM ĐỐC

Ông Lê Mạnh Hùng	Giám đốc
Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc
Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc
Ông Trần Việt Hưng	Phó Giám đốc
Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc (miễn nhiệm từ 19/9/2019)

### TRỤ SỞ ĐĂNG KÝ

Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank  
Số 198 Trần Quang Khải  
Quận Hoàn Kiếm  
Hà Nội, Việt Nam

### CÔNG TY KIỂM TOÁN

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210") và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- » báo cáo tài chính được trình bày từ trang 58 đến trang 75 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210") và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- » tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Lê Việt Hà  
Phó Giám đốc

Hà Nội, ngày 29 tháng 2 năm 2020

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

### KÍNH GỬI CHỦ SỞ HỮU

#### CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu liên quan cho năm kết thúc cùng ngày được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 29 tháng 2 năm 2020 được trình bày từ trang 58 đến trang 75.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210"), Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

### TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210"), Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM

Báo cáo kiểm toán số: 19-02-00166-19-3



Trần Anh Quân  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 0306-2018-007-1  
Phó Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 29 tháng 2 năm 2020

A handwritten signature in blue ink, appearing to read "Quận".

Phạm Thị Thùy Linh  
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề  
Kiểm toán số 3065-2019-007-1

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B01 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 130)</b>	<b>100</b>		<b>3.500.673.340.378</b>	<b>2.866.183.002.522</b>
<b>I. Tài sản tài chính</b>	<b>110</b>		<b>3.497.231.542.048</b>	<b>2.863.465.908.737</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	111	5	66.603.610.333	101.389.635.384
1.1. Tiền	111.1		66.603.610.333	101.389.635.384
2. Các tài sản tài chính ("TSTC") ghi nhận thông qua lãi/lỗ	112	7(a)	2.121.753.401.683	1.869.576.404.133
4. Các khoản cho vay	114	7(b)	1.188.983.355.732	794.389.521.057
5. Các TSTC sẵn sàng để bán	115	7(c)	8.010.876.000	8.069.913.000
7. Các khoản phải thu	117	8	45.612.313.119	38.765.963.139
7.1. Phải thu từ bán các tài sản tài chính	117.1		-	479.360.000
7.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	117.2		45.612.313.119	38.286.603.139
7.2.2. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	117.4		45.612.313.119	38.286.603.139
8. Trả trước cho người bán	118		2.411.173.997	1.380.711.754
9. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	119	9	17.019.713.376	6.023.104.204
12. Các khoản phải thu khác	122	10	50.630.884.149	47.392.955.181
13. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	129	11	(3.793.786.341)	(3.522.299.115)
<b>II. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>130</b>		<b>3.441.798.330</b>	<b>2.717.093.785</b>
1. Tạm ứng	131		15.152.000	10.000.000
2. Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	132		1.277.031.546	992.592.700
3. Chi phí trả trước ngắn hạn	133	12(a)	2.149.314.784	1.714.201.085
4. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	134		300.000	300.000

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220 + 250)</b>	<b>200</b>		<b>45.138.225.404</b>	<b>43.518.364.109</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>9.500.208.093</b>	<b>7.260.048.806</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	6.639.081.050	7.260.048.806
- Nguyên giá	222		51.748.842.200	51.333.140.211
- Giá trị hao mòn lũy kế	223a		(45.109.761.150)	(44.073.091.405)
3. Tài sản cố định vô hình	227	14	2.861.127.043	-
- Nguyên giá	228		26.970.378.001	23.733.828.001
- Giá trị hao mòn lũy kế	229a		(24.109.250.958)	(23.733.828.001)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>250</b>		<b>35.638.017.311</b>	<b>36.258.315.303</b>
1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	251		3.895.550.455	3.275.147.775
2. Chi phí trả trước dài hạn	252	12(b)	1.742.466.856	2.983.167.528
4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	254	16	20.000.000.000	20.000.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	255		10.000.000.000	10.000.000.000
<b>TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>3.545.811.565.782</b>	<b>2.909.701.366.631</b>



## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B01 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 340)</b>	<b>300</b>		<b>2.005.688.892.752</b>	<b>1.489.244.524.525</b>
<b>I. Nợ phải trả ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.813.393.991.917</b>	<b>1.483.837.492.855</b>
1. Vay và nợ thuê TSTC ngắn hạn	311	17	1.160.593.598.660	913.154.581.963
1.1. Vay ngắn hạn	312		1.160.593.598.660	913.154.581.963
4. Trái phiếu phát hành ngắn hạn	316	22	-	213.600.000.000
6. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	318	18	3.034.522.551	3.236.094.908
8. Phải trả người bán ngắn hạn	320	19	6.799.839.164	3.664.743.314
9. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	321		785.600.000	235.600.000
10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	322	20	13.866.447.422	14.760.386.557
11. Phải trả người lao động	323		29.212.644.891	32.457.199.117
12. Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	324		-	58.480.750
13. Chi phí phải trả ngắn hạn	325	21	4.715.676.164	9.081.964.795
17. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	329		602.955.912	533.382.915
19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	331		24.130.291.461	14.607.438.607
20. Giao dịch bán và mua lại trái phiếu Chính phủ	332		569.652.415.692	278.447.619.929
<b>II. Nợ phải trả dài hạn</b>	<b>340</b>		<b>192.294.900.835</b>	<b>5.407.031.670</b>
4. Trái phiếu phát hành dài hạn	346	22	182.300.000.000	-
14. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	356	15	9.994.900.835	5.407.031.670
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>1.540.122.673.030</b>	<b>1.420.456.842.106</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>1.540.122.673.030</b>	<b>1.420.456.842.106</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
1.1. Vốn góp của chủ sở hữu	411.1		1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	412		(143.299.200)	(96.069.600)
4. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	414		21.199.307.334	13.919.618.247
5. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	415		63.134.033.294	55.854.344.207
6. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	416		30.762.096.449	30.762.096.449
7. Lợi nhuận chưa phân phối	417		425.170.535.153	320.016.852.803
7.1. Lợi nhuận đã thực hiện	417.1		433.917.917.110	327.625.567.500
7.2. Lỗ chưa thực hiện	417.2		(8.747.381.957)	(7.608.714.697)
<b>TỔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>3.545.811.565.782</b>	<b>2.909.701.366.631</b>

## CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT</b>				
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		174.689.225	-
8. TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm lưu ký chứng khoán ("TTLKCK") của CTCK	008	23(a)	199.538.590.000	297.834.490.000
9. TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của CTCK	009	23(b)	200.000	40.000
10. TSTC chờ về của CTCK	010	23(c)	3.716.800.000	500.000.000
12. TSTC chưa lưu ký tại TTLKCK của CTCK	012	23(d)	61.327.190.000	49.827.190.000
<b>B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG</b>				
1. TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại TTLKCK của Nhà đầu tư	021	23(e)	39.014.612.420.000	34.106.592.010.000
a. TSTC giao dịch tự do chuyển nhượng	021.1		29.628.399.620.000	28.870.424.550.000
b. TSTC hạn chế chuyển nhượng	021.2		293.704.440.000	200.719.260.000
c. TSTC giao dịch cầm cố	021.3		8.946.981.870.000	4.951.500.390.000
d. TSTC phong tỏa, tạm giữ	021.4		190.000.000	190.000.000
e. TSTC chờ thanh toán	021.5		145.336.490.000	83.757.810.000
2. TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	022	23(f)	17.297.190.000	15.166.370.000
a. TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	022.1		8.960.000.000	7.316.290.000
b. TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	022.2		8.337.190.000	7.850.080.000
3. TSTC chờ về của Nhà đầu tư	023	23(g)	87.112.390.000	62.456.400.000
7. Tiền gửi của khách hàng	026		1.020.626.055.116	1.217.012.869.286
7.1. Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	027	23(h)	834.721.235.761	974.421.061.569
7.2. Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	028	23(h)	159.245.842.721	163.610.833.436
7.3. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	029	23(h)	3.946.173.827	3.938.637.403

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B01 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
a. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư trong nước	029.1		2.320.833.786	2.316.372.919
b. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư nước ngoài	029.2		1.625.340.041	1.622.264.484
7.4. Tiền gửi của tổ chức phát hành chứng khoán	030	23(i)	22.712.802.807	75.042.336.878
8. Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031	23(j)	998.202.019.900	1.142.262.136.871
8.1. Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031.1		872.277.583.693	986.798.548.801
8.2. Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031.2		111.614.433.411	109.416.548.189
8.3. Phải trả tiền gửi ký quỹ của Nhà đầu tư	031.3		14.310.002.796	46.047.039.881
12. Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	035	23(k)	22.424.035.216	74.750.732.415

Ngày 29 tháng 2 năm 2020

Người lập:

Lê Thu Hiền  
Kế toán Tổng hợp

Người duyệt:

Lê Thị Ngọc Trâm  
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà  
Phó Giám đốc

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B02 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>				
1.1. Lãi từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01		236.305.861.683	213.485.592.740
a. Lãi bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.1	24(a)	77.887.389.088	105.489.549.170
b. Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.2	26	16.834.016.067	(3.502.872.302)
c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.3	24(b)	141.584.456.528	111.498.915.872
1.2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	02	24(b)	-	7.405.160.000
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	03	24(b)	101.922.012.431	109.639.116.278
1.4. Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	04		59.037.000	120.087.000
1.6. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	06	24(c)	120.292.679.986	154.532.997.320
1.7. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	07	24(c)	26.054.528.940	15.549.652.369
1.9. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	09	24(c)	17.607.618.644	16.184.283.842
1.10. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	10	24(c)	11.405.090.909	8.653.184.554
1.11. Thu nhập hoạt động khác	11	24(c)	14.277.118.631	56.344.693.334
<b>Cộng doanh thu hoạt động</b>	<b>20</b>		<b>527.923.948.224</b>	<b>581.914.767.437</b>
<b>II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>				
2.1. Lỗ từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	21		42.699.115.289	33.736.463.056
a. Lỗ bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	21.1	25	23.739.248.604	44.247.958.771
b. Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	21.2	26	18.257.350.142	(10.965.671.692)
c. Chi phí giao dịch mua các TSTC	21.3		702.516.543	454.175.977
2.4. Chi phí dự phòng TSTC, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm các tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	24		(1.535.372)	-
2.6. Chi phí hoạt động tự doanh	26		10.104.280.512	13.204.579.255
2.7. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	27		79.463.597.107	88.858.231.501
2.8. Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28		10.458.450.220	9.248.812.587

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B02 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
2.10. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	30		20.455.608.657	21.459.321.475
2.11. Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	31		6.452.478.979	10.679.508.702
2.12. Chi phí các dịch vụ khác	32		-	1.690.178.862
<b>Cộng chi phí hoạt động</b>	<b>40</b>		<b>169.631.995.392</b>	<b>178.877.095.438</b>
<b>III DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
3.1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	41	27	9.422.486	51.696.690
3.2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi phát sinh trong năm	42	27	1.484.215.249	2.500.571.316
<b>Cộng doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>50</b>		<b>1.493.637.735</b>	<b>2.552.268.006</b>
<b>IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>				
4.1. Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	51	28	12.211.271	16.294.184
4.2. Chi phí lãi vay	52	28	88.667.574.044	89.499.765.339
<b>Cộng chi phí tài chính</b>	<b>60</b>		<b>88.679.785.315</b>	<b>89.516.059.523</b>
<b>VI. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN</b>	<b>62</b>	<b>29</b>	<b>86.555.557.206</b>	<b>96.777.326.189</b>
<b>VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG</b> (70 = 20 + 50 - 40 - 60 - 62)	<b>70</b>		<b>184.550.248.046</b>	<b>219.296.554.293</b>
<b>VIII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC</b>				
8.1. Thu nhập khác	71		883.727.273	260.086.756
8.2. Chi phí khác	72		14.031.000	6.309.091
<b>Cộng kết quả hoạt động khác (80 = 71 - 72)</b>	<b>80</b>		<b>869.696.273</b>	<b>253.777.665</b>
<b>IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ</b> (90 = 70 + 80)	<b>90</b>		<b>185.419.944.319</b>	<b>219.550.331.958</b>
9.1. Lợi nhuận đã thực hiện	91		186.843.278.394	212.087.532.568
9.2. Lợi nhuận chưa thực hiện	92	26	(1.423.334.075)	7.462.799.390

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
<b>CHI PHÍ THUẾ TNDN</b>	<b>100</b>		<b>39.826.162.587</b>	<b>47.631.706.325</b>
10.1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	100.1	30	35.226.486.022	49.500.122.529
10.2. Chi phí/(Lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	100.2	30	4.599.676.565	(1.868.416.204)
<b>XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN</b> (200 = 90 - 100)	<b>200</b>		<b>145.593.781.732</b>	<b>171.918.625.633</b>
<b>XII. THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN</b>				
12.1. Lỗ từ đánh giá lại các TSTC sẵn sàng để bán	301		(47.229.600)	(96.069.600)
<b>TỔNG THU NHẬP TOÀN DIỆN</b>	<b>400</b>		<b>145.546.552.132</b>	<b>171.822.556.033</b>

Ngày 29 tháng 2 năm 2020

Người lập:

Lê Thu Hiền  
Kế toán Tổng hợp

Người duyệt:

Lê Thị Ngọc Trâm  
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà  
Phó Giám đốc

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B03 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Mã số Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	185.419.944.319	219.550.331.958
2. Điều chỉnh cho các khoản	02	45.878.370.140	52.640.133.314
- Khấu hao tài sản cố định	03	4.340.660.087	10.076.768.874
- Trích lập dự phòng	04	271.487.226	1.507.789.637
- Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	05	2.061.242	(33.674.263)
- Chi phí lãi vay	06	88.667.574.044	89.499.765.339
- Lãi từ hoạt động đầu tư	07	(2.364.124.340)	(10.123.913.134)
- Dự thu tiền lãi	08	(45.039.288.119)	(38.286.603.139)
3. Tăng các chi phí phi tiền tệ	10	18.257.350.142	(10.965.671.692)
- Lỗ đánh giá lại giá trị TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	11	18.257.350.142	(10.965.671.692)
4. Giảm các doanh thu phi tiền tệ	18	(16.834.016.067)	3.502.872.302
- Lãi đánh giá lại giá trị các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	19	(16.834.016.067)	3.502.872.302
5. Các thay đổi về vốn lưu động	30	(770.548.496.912)	234.982.381.804
- (Tăng)/giảm TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	31	(253.600.331.625)	29.748.178.212
- Giảm các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	32	-	60.000.000.000
- (Tăng)/giảm các khoản cho vay	33	(394.593.834.675)	159.959.677.914
- Giảm phải thu bán các TSTC	35	479.360.000	61.646.550.560
- Giảm các khoản phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các TSTC	36	37.713.578.139	50.744.016.929
- Tăng các khoản phải thu về các dịch vụ CTCK cung cấp	37	(10.996.609.172)	(2.187.585.781)
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu khác	39	(3.239.990.210)	72.954.795.207
- Tăng các tài sản khác	40	(289.590.846)	(10.952.994.900)
- Giảm chi phí trả trước	42	805.586.973	2.032.972.640
- Thuế TNDN đã nộp	43	(36.309.018.361)	(51.461.176.210)
- Lãi vay đã trả	44	(92.947.568.576)	(95.231.899.876)
- Tăng/(giảm) phải trả cho người bán	45	2.104.633.607	(4.665.087.619)
- Giảm các khoản trích lập phúc lợi nhân viên	46	(58.480.750)	(13.240.300.536)
- Tăng/(giảm) thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN đã nộp)	47	188.593.204	(1.394.494.371)
- Giảm phải trả người lao động	48	(3.244.554.226)	(20.478.769.238)

	Mã số Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
- Giảm phải trả, phải nộp khác	50	418.000.640	(2.491.501.127)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	52	(16.978.271.034)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>60</b>	<b>(537.826.848.378)</b>	<b>499.710.047.686</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	61	(6.580.819.374)	(5.197.571.800)
2. Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và các tài sản khác	62	879.909.091	218.181.818
4. Tiền thu từ đầu tư khác	65	1.484.215.249	12.898.231.316
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>70</b>	<b>(4.216.695.034)</b>	<b>7.918.841.334</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
3. Tiền thu từ đi vay	73	37.560.007.393.648	37.504.727.069.351
3.2. Tiền vay khác	73.2	37.560.007.393.648	37.504.727.069.351
4. Tiền trả nợ gốc vay	74	(37.052.749.875.287)	(37.982.709.086.198)
4.3. Tiền chi trả gốc nợ vay khác	74.3	(37.052.749.875.287)	(37.982.709.086.198)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>80</b>	<b>507.257.518.361</b>	<b>(477.982.016.847)</b>
<b>IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm (90 = 60 + 70 + 80)</b>	<b>90</b>	<b>(34.786.025.051)</b>	<b>29.646.872.173</b>
<b>V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>101</b>	<b>101.389.635.384</b>	<b>71.742.763.211</b>
Tiền	101.1	101.389.635.384	71.742.763.211
<b>VII. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (103 = 90 + 101)</b>	<b>103</b>	<b>66.603.610.333</b>	<b>101.389.635.384</b>
Tiền	103.1	66.603.610.333	101.389.635.384

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (Phương pháp gián tiếp - tiếp theo)

Mẫu B03 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

## PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

CHỈ TIÊU	Mã số	2019 VND	2018 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng</b>			
1. Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng	01	316.401.374.701.350	344.083.766.653.043
2. Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng	02	(369.013.069.734.857)	(394.856.407.804.365)
7. Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	07	52.599.054.409.296	50.733.417.333.360
8. Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	08	(120.267.880.101)	(154.333.193.170)
11. Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng	11	(11.148.775.787)	(9.124.556.595)
14. Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán	14	18.794.935.187.230	29.199.729.757.775
15. Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán	15	(18.847.264.721.301)	(29.164.171.321.782)
<b>Giảm tiền thuần trong năm</b>	<b>20</b>	<b>(196.386.814.170)</b>	<b>(167.123.131.734)</b>
<b>II. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng</b>	<b>30</b>	<b>1.217.012.869.286</b>	<b>1.384.136.001.020</b>
Tiền gửi ngân hàng đầu năm:	31	1.217.012.869.286	1.384.136.001.020
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	32	974.421.061.569	998.325.808.317
- Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	33	163.610.833.436	260.459.470.686
- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	34	3.938.637.403	85.866.821.132
- Tiền gửi của Tổ chức phát hành	35	75.042.336.878	39.483.900.885

CHỈ TIÊU	Mã số	2019 VND	2018 VND
<b>III. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng (40 = 20 + 30)</b>	<b>40</b>	<b>1.020.626.055.116</b>	<b>1.217.012.869.286</b>
Tiền gửi ngân hàng cuối năm:	41	1.020.626.055.116	1.217.012.869.286
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	42	834.721.235.761	974.421.061.569
- Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	43	159.245.842.721	163.610.833.436
- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	44	3.946.173.827	3.938.637.403
- Tiền gửi của Tổ chức phát hành	45	22.712.802.807	75.042.336.878

Ngày 29 tháng 2 năm 2020

Người lập:

Lê Thu Hiền  
Kế toán Tổng hợp

Người duyệt:

Lê Thị Ngọc Trâm  
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà  
Phó Giám đốc

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B04 - CTCK  
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC  
ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Số dư đầu năm		Số tăng/giảm				Số dư cuối năm	
	1/1/2018	1/1/2019	2018		2019		31/12/2018	31/12/2019
	VND	VND	Tăng VND	Giảm (*) VND	Tăng VND	Giảm (*) VND	VND	VND
<b>I. Biến động vốn chủ sở hữu</b>								
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	-	-	-	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
- Vốn góp của chủ sở hữu	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	-	-	-	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	-	(96.069.600)	-	(96.069.600)	-	(47.229.600)	(96.069.600)	(143.299.200)
3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5.016.253.615	13.919.618.247	8.903.364.632	-	7.279.689.087	-	13.919.618.247	21.199.307.334
4. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	46.950.979.575	55.854.344.207	8.903.364.632	-	7.279.689.087	-	55.854.344.207	63.134.033.294
5. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	30.762.096.449	30.762.096.449	-	-	-	-	30.762.096.449	30.762.096.449
6. Lợi nhuận chưa phân phối	191.634.095.891	320.016.852.803	171.918.625.634	(43.535.868.722)	145.593.781.732	(40.440.099.382)	320.016.852.803	425.170.535.153
6.1. Lợi nhuận đã thực hiện	205.213.050.100	327.625.567.500	165.948.386.122	(43.535.868.722)	146.732.448.992	(40.440.099.382)	327.625.567.500	433.917.917.110
6.2. Lợi nhuận/(lỗ) chưa thực hiện	(13.578.954.209)	(7.608.714.697)	5.970.239.512	-	(1.138.667.260)	-	(7.608.714.697)	(8.747.381.957)
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.274.363.425.530</b>	<b>1.420.456.842.106</b>	<b>189.725.354.898</b>	<b>(43.631.938.322)</b>	<b>160.153.159.906</b>	<b>(40.487.328.982)</b>	<b>1.420.456.842.106</b>	<b>1.540.122.673.030</b>
<b>II. Thu nhập toàn diện khác</b>								
1. Lỗ từ đánh giá lại các TSTC sẵn sàng để bán	-	(96.069.600)	-	(96.069.600)	-	(47.229.600)	(96.069.600)	(143.299.200)
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>-</b>	<b>(96.069.600)</b>	<b>-</b>	<b>(96.069.600)</b>	<b>-</b>	<b>(47.229.600)</b>	<b>(96.069.600)</b>	<b>(143.299.200)</b>

(\*) Giảm lợi nhuận sau thuế đã thực hiện trong năm là phần trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ và quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm.

Ngày 29 tháng 2 năm 2020

Người lập:

Lê Thu Hiền  
Kế toán Tổng hợp

Người duyệt:

Lê Thị Ngọc Trâm  
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà  
Phó Giám đốc

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2019

(Được đăng tải đầy đủ tại website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn))



**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Tầng 12 & 17, 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-24) 3936 6990 - Fax: (84-24) 3936 0262

[www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)